

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/DS-ST

Ngày: 17/01/2025

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Y Tha Mlô

- Ông Nguyễn Văn Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Mỹ Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2024/TLST-DS ngày 16/01/2024, về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2024/QĐXXST-DS ngày 06/12/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2024/QĐST-DS, ngày 25/12/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đào Tấn D (Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Tân Lập 5, thị trấn Pong Đrang, huyện Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Ông Trịnh Quang T (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Tân Lập, xã Cư Dliê Mông, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đào Tấn D trình bày:**

Tôi và ông Trịnh Quang T là bạn học với nhau, vào tháng 3/2020 ông T có nhu cầu mở rộng nhà xưởng sản xuất đồ gỗ nên có vay của tôi số tiền 200.000.000 đồng theo hợp đồng số 01/0320 ngày 04/3/2020 ông Trung cam kết khi tôi cần sẽ bán máy móc để trả lại vì tin tưởng bạn bè nên tôi đã cho ông T vay. Đến tháng 8/2020 dưới tình hình dịch bệnh khó khăn nên tôi đã yêu cầu ông Trung trả số tiền đã vay của tôi nhưng ông T chỉ trả trước được 50.000.000 đồng

Để tạo điều kiện cho ông T trả nợ tôi đã đồng ý để ông T trả số nợ 150.000.000 đồng thành 3 đợt (có thư xác nhận kèm theo): Đợt 1 50.000.000 đồng trả trước ngày 30/3/2021, đợt 2 50.000.000 đồng trả trước ngày 30/6/2021,

đợt 3 50.000.000 đồng trước ngày 30/9/2021. Tuy nhiên đến ngày 11/3/2022 ông T chỉ mới trả được số tiền 65.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền còn nợ là 85.000.000 đồng, tôi đã yêu cầu nhiều lần nhưng ông T vẫn trốn tránh không trả, .

Tôi đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông T trả cho tôi số tiền 85.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo lãi suất ngân hàng.

** Quá trình giải quyết vụ án Bị đơn ông Trịnh Quang T không tham gia tố tụng tại Tòa án.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar phát biểu như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 85.000.000 đồng và lãi chậm trả theo quy định pháp luật. Về án phí và chi phí tố tụng khác: Bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo hợp đồng cho vay tiền số 01/0320 đề ngày 04/3/2020 thì ông Đào Tấn D có cho vay ông Trịnh Quang T số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn cho vay đến ngày 18/3/2020. Quá trình thực hiện hợp đồng vay tiền thì ông Trịnh Quang T đã trả được số tiền 115.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 85.000.000 đồng.

Do ông Trịnh Quang T không tham gia tố tụng tại Tòa án nên Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết tên của ông Trịnh Quang T trong hợp đồng vay tiền ngày 04/3/2020. Tại Kết luận giám định số 1387/LL-KLHS ngày 05/9/2024 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chữ ký, chữ viết mang tên Trịnh Quang T dưới mục "BÊN A" trên tài liệu cần

giám định kí hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết mang tên Trịnh Quang T trên tài liệu cần giám định kí hiệu M1, là do cùng một người ký và viết ra.

Như vậy, đã có căn cứ để xác định nguyên đơn ông Đào Tấn D và bị đơn ông Trịnh Quang T đã giao kết hợp đồng vay tài sản với nhau theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

Khi đến thời hạn trả tiền ông T đã thanh toán cho ông D số tiền 115.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 85.000.000 đồng, ông D đã yêu cầu ông T thanh toán nhiều lần nhưng ông T không thanh toán là vi phạm nghĩa vụ trả tiền của người vay được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự.

Về tiền lãi: Tại hợp đồng cho vay tiền số 01/0320 đề ngày 04/3/2020 được các bên xác lập không thỏa thuận về mức lãi suất chậm trả, Hội đồng xét xử thấy rằng các bên không thỏa thuận lãi suất với nhau tuy nhiên căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự : *“Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì bên cho vay có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.”*, do đó yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn là phù hợp nên cần chấp nhận.

Thời gian tính lãi là từ ngày 19/3/2020 đến thời điểm xét xử ngày 17/01/2025, cụ thể: $85.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} \times 4 \text{ năm} 8 \text{ tháng} 28 \text{ ngày} = 40.310.400 \text{ đồng}$

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn ông Đào Tấn D là có căn cứ nên cần chấp nhận buộc bị đơn ông Trịnh Quang T phải trả cho bà số tiền nợ gốc là 85.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 40.310.400 đồng.

[4] Về chi phí tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định chữ ký chữ viết tên với chi phí 5.672.000 đồng. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Trịnh Quang T phải chịu chi phí này. Hoàn trả cho ông Đào Tấn D số tiền 5.672.000 đồng sau khi thu được của bị đơn ông Trịnh Quang T.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định pháp luật, cụ thể: $125.310.400 \text{ đồng} \times 5\% = 6.265.520 \text{ đồng}$. Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 357; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Tấn D

Buộc ông Trịnh Quang T phải trả cho ông Đào Tấn D số tiền 125.310.400 đồng (trong đó: Nợ gốc là 85.000.000 đồng, nợ lãi là 40.310.400 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về chi phí phí tố tụng: Ông Trịnh Quang T phải chịu 5.672.000 đồng tiền chi phí trưng cầu giám định.

Trả cho ông Đào Tấn D số tiền 5.672.000 đồng sau khi thu được của ông Trịnh Quang Trung

[3] Về án phí:

- Ông Trịnh Quang T phải chịu 6.265.520 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho ông Đào Tấn D số tiền 2.401.000 đồng mà ông đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0014648 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M'gar;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VPCQ;

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Văn Dự

